

## Bài 49

# ĐA DẠNG CỦA LỚP THÚ (tiếp theo) BỘ DƠI VÀ BỘ CÁ VOI

■ Bộ Dơi gồm những thú bay, còn bộ Cá voi gồm những thú bơi.

### I - BỘ DƠI

■ *Đặc điểm* (hình 49.1A). Chi trước biến đổi thành cánh da. Cánh da là một màng da rộng phủ lông mao thưa, mềm mại nối liền cánh tay, ống tay, các xương bàn và các xương ngón (rất dài) với mình, chi sau và đuôi. Đuôi ngắn. Ăn sâu bọ (dơi ăn sâu bọ), ăn quả cây (dơi quả).

*Đại diện* : Dơi ăn sâu bọ, dơi quả.



A – Cấu tạo ngoài của dơi

1. Cánh tay ; 2. Ống tay ;

3. Bàn tay ; 4. Ngón tay

*Cách bay của dơi* : Dơi có màng cánh rộng, thân ngắn nên có cách bay thoăn thoắt, thay hướng đổi chiều một cách linh hoạt.

B – Chân dơi yếu, bám

chặt vào cành cây. Khi bắt đầu bay dơi chỉ cần rời vật bám.

C – Bộ răng

nhọn để dùng phá vỏ kitin của sâu bọ.

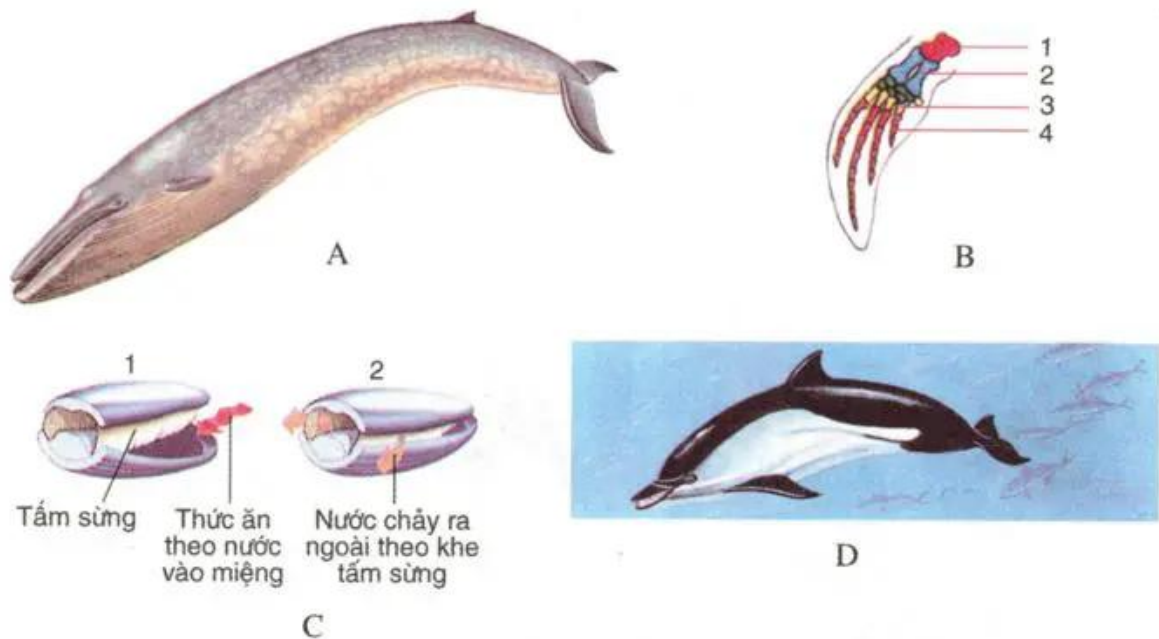
Hình 49.1. Cấu tạo, đời sống của dơi ăn sâu bọ

### II - BỘ CÁ VOI

■ *Đặc điểm* : Cơ thể hình thoi, lông gần như tiêu biến hoàn toàn, có lớp mỡ dưới da rất dày, cổ không phân biệt với thân, vây đuôi nằm ngang, bơi bằng cách uốn mình theo chiều dọc.

Chi trước (hình 49.2B) biến đổi thành vây bơi dạng bơi chèo (B), song vẫn được nâng đỡ bởi các xương chi như ở động vật có xương sống ở cạn, có xương cánh tay (1) và xương ống tay ngắn (2), các xương ngón tay lại rất dài (4), chi sau tiêu giảm. Cá voi sinh sản trong nước, nuôi con bằng sữa. Cá voi sống chủ yếu ở biển ôn đới và biển lạnh.

*Đại diện* : Cá voi xanh, cá heo (hay cá đênphin)



Hình 49.2. Cấu tạo, đời sống của cá voi

- A – Cá voi xanh dài tới 33m, nặng tới 160 tấn, loài động vật lớn nhất trong giới Động vật.  
 B – Vây ngực cá voi và các xương nâng đỡ cho vây ngực :  
 1. Xương cánh ; 2. Xương ống tay ; 3. Xương bàn tay ; 4. Các xương ngón tay.  
 C – Cá voi không có răng, trên hàm có nhiều tấm sừng rủ xuống như cái sàng lọc nước.  
 1. Khi cá voi há miệng, nước mang tôm, cá và những động vật nhỏ vào miệng cá voi.  
 2. Khi cá voi ngậm miệng, thức ăn được giữ trong miệng, còn nước đi qua khe các tấm sừng ra ngoài.  
 D – Cá heo (hay cá đênphin) có răng, cơ thể dài khoảng 1,5m, có mõm kéo dài trông giống cái mỏ. Rất thông minh, thực hiện được những tiết mục xiếc một cách khéo léo.

▼ Quan sát hình 49.1 và hình 49.2, thảo luận lựa chọn những câu trả lời thích hợp để điền vào bảng sau :

**Bảng. So sánh cấu tạo ngoài và tập tính ăn giữa dơi và cá voi**

Tên động vật	Chi trước	Chi sau	Đuôi	Cách di chuyển	Thức ăn	Đặc điểm răng. Cách ăn
Dơi						
Cá voi xanh						
<b>Câu trả lời lựa chọn</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cánh da</li> <li>- Vây bơi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiêu biến</li> <li>- Nhỏ, yếu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vây đuôi</li> <li>- Đuôi ngắn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bay không có đường bay rõ rệt</li> <li>- Bơi uốn mình theo chiều dọc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tôm, cá, động vật nhỏ</li> <li>- Sâu bọ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có răng, lọc mồi bằng các khe của tấm sừng miệng.</li> <li>- Răng nhọn, sắc; răng phá vỡ vỏ cứng của sâu bọ</li> </ul>

*Bộ Dơi là thú có cấu tạo thích nghi với đời sống bay : Chúng có màng cánh rộng, thân ngắn và hẹp nên có cách bay thoăn thoắt, thay hướng đổi chiều linh hoạt. Chân yếu có tư thế bám vào cành cây treo ngược cơ thể. Khi bắt đầu bay chân rời vật bám, tự buông mình từ cao. Bộ Cá voi thích nghi với đời sống hoàn toàn trong nước, có cơ thể hình thoi, cổ rất ngắn, lớp mỡ dưới da rất dày, chi trước biến đổi thành chi bơi có dạng bơi chèo, vây đuôi nằm ngang, bơi bằng cách uốn mình theo chiều dọc.*

### **Câu hỏi ?**

1. Trình bày đặc điểm cấu tạo của dơi thích nghi với đời sống bay.
2. Trình bày đặc điểm cấu tạo của cá voi thích nghi với đời sống trong nước.

### **Em có biết ?**

#### **Rada của dơi và cá voi**

Mắt dơi không tinh, song tai rất thính. Ngoài những tiếng kêu thông thường, dơi còn phát ra những âm thanh với tần số dao động rất cao từ 30 000 đến 70 000 dao động/giây. Những âm thanh đó vượt khỏi ngưỡng thính giác của con người (siêu âm). Âm thanh khi phát ra chạm vào chướng ngại vật trên đường bay, dội lại tai dơi khiến dơi có thể xác định được chính xác và tức thời vị trí vật thể và con mồi trong không gian. Vì thế, khi bay tai dơi luôn luôn cử động theo các hướng để thu nhận âm thanh phản hồi. Dơi bay rất nhanh với đường bay thoăn thoắt linh hoạt để bắt mồi trong đêm tối.

Siêu âm do cá voi phát ra còn có tần số cao hơn siêu âm của dơi (50 000 – 70 000 đến 140 000 dao động/giây). Ngoài chức năng siêu âm như của dơi, siêu âm của cá voi còn là “ngôn ngữ” để thông báo giữa những cá thể cùng sống trong đàn.